

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và Ứng dụng Công nghệ thông tin ngành Y tế tỉnh An Giang năm 2023, định hướng đến năm 2030

Phần I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN MỤC TIÊU ĐẶT RA NĂM 2022

1. Nhiệm vụ, mục tiêu theo Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/09/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030:

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý: Đạt > 50%;
- 50% hồ sơ giải quyết trực tuyến: Đạt 43%;
- 100% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh: Đạt 100%;

2. Mục tiêu theo Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ về Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022:

2.1. Phổ cập sử dụng nền tảng số hỗ trợ tư vấn sức khỏe cá nhân, kết nối trực tiếp giữa người dân với bác sĩ theo quy định của pháp luật, sử dụng nền tảng số hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa của các bệnh viện:

+ Sự xuất hiện dịch COVID-19 vào năm 2021, thực hiện phong tỏa cách ly là điều kiện và cơ hội để hội chẩn, tư vấn khám chữa bệnh từ xa phát triển. Với sự chỉ đạo của Bộ Y tế, nhiều bệnh viện tuyến Trung ương, bệnh viện đầu ngành tại Tp Hồ Chí Minh đã giúp các cơ sở y tế An Giang đào tạo nhân lực, chuyển giao kỹ thuật, hỗ trợ chuyên môn trực tiếp hay từ xa như: Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Chợ Rẫy, BV Răng Hàm Mặt Trung ương, Bệnh viện Từ Dũ, BV Trung Vương, BV Nguyễn Tri Phương, BV Phục hồi chức năng Tp Hồ Chí Minh vượt qua những khó khăn trong điều trị COVID-19 và phát triển chuyên môn trong thời gian qua, hạn chế đến mức thấp nhất số lượng bệnh chuyển tuyến trên, bệnh nặng, tử vong.

+ Tuy nhiên ngành y tế chưa thực hiện khám, chữa bệnh từ xa giữa người dân với bác sĩ do vướng mắc về cơ chế tài chính và các quy định có liên quan của pháp luật về khám chữa bệnh từ xa.

2.2. Xây dựng hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân

+ Ngày 04/11/2020 Sở Y tế gửi công văn số 2750/SYT-NVY đề nghị Cục CNTT Bộ Y tế hỗ trợ tập huấn triển khai phần mềm hồ sơ Sức khỏe điện tử (EHR) tại An Giang. Thực hiện Kế hoạch số 2739/KH-SYT ngày 02/11/2020 của Sở Y tế An Giang về việc tập huấn triển khai phần mềm Hồ sơ sức khỏe điện tử trên địa bàn tỉnh An Giang. Sau khi tập huấn, các đơn vị y tế được tập huấn sử dụng tài khoản được cấp thực hiện đầy đủ dữ liệu theo cấu trúc XML 4210 của BHYT vào hệ thống EHR. Tuy nhiên, đến cuối tháng 4/2021 đại dịch COVID-19 bùng phát, các đơn vị y tế bị quá tải, tiến trình gửi dữ liệu bị gián đoạn và mất kiểm soát chất lượng dữ liệu (trùng hồ sơ, không khai thác được CMND/CCCD bệnh nhân,...).

+ Đến tháng 06/2022, Cục Công nghệ thông tin Bộ Y tế đã ngừng hỗ trợ và bàn giao dữ liệu hệ thống Hồ sơ sức khỏe cho tỉnh An Giang tự phát triển.

+ Ngày 31/8/2022, Sở Y tế An Giang phối hợp Viễn thông An Giang tổ chức Hội nghị giới thiệu chuyển đổi số ngành y tế năm 2022. Tại hội nghị, Sở Y tế An Giang và VNPT An Giang đã tiến hành ký kết thỏa thuận hợp tác triển khai chuyển đổi số ngành y tế đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tiến hành công tác chuyển đổi hệ thống EHR sang VNPT-HSSK dự kiến chuyển đổi dữ liệu và tiến hành khai thác và liên thông dữ liệu trong năm 2023.

3. Mục tiêu theo Quyết định số 88/QĐ-BCĐCDS ngày 09/6/2022 của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh An Giang về Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022:

- Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ đạt 80%: Đạt 43%;
- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt 50%: Đạt 43%;
- Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100% (đối với thủ tục hành chính tiếp nhận tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh từ ngày 01 tháng 6 năm 2022): Đạt 100%;
- Tỷ lệ báo cáo của các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trực tuyến đạt 50%: Đạt 100%.
- Triển khai thanh toán không dùng tiền mặt tại các bệnh viện, cơ sở y tế, trên địa bàn tỉnh:
 - + 100% bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh đã sử dụng nền tảng số Hóa đơn điện tử;
 - + 10/10 Bệnh viện công lập và tư nhân ¹, 05/11 Trung tâm Y tế ² huyện, thị, thành phố thuộc Sở Y tế trên địa bàn tỉnh sử dụng các phương thức thanh toán

¹ Bệnh viện Đa khoa Trung tâm, ĐKKV tỉnh, Tim mạch, Sản nhi, Mắt-TMH-RHM, Nhật Tân, Hạnh Phúc, Huỳnh Trung Dũng, Bình Dân, Mắt Long Xuyên

không dùng tiền mặt để thanh toán tạm ứng viện phí và thu phí dịch vụ (chuyển khoản, POS). Đặc biệt tại Bệnh viện Đa khoa Trung tâm An Giang người dân có thể thanh toán viện phí qua Smart POS, mã QR Code, kết quả thanh toán viện phí sẽ được ngân hàng BIDV cập nhật ngay liên hệ thống phần mềm quản lý của bệnh viện.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ NĂM 2022

(Phụ lục 1 kèm theo)

Phần II

NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

1. Luật

- Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;
- Luật Khám, chữa bệnh ngày 23 tháng 11 năm 2009;
- Luật Khám, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

2. Nghị định Chính phủ

- Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;
- Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ Quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

3. Nghị quyết

- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW;
- Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2022 của Ban thường vụ Tỉnh ủy An Giang về Chuyển đổi số tỉnh An Giang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Nghị Quyết số 157-NQ/BCSD ngày 03/02/2023 của Ban cán sự Đảng Bộ Y tế về chuyển đổi số Y tế đến 2025, định hướng 2030;

4. Quyết định, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ

² An Phú, Châu Thành, Long Xuyên, Châu Phú, Chợ Mới

- Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;

- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;

- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về Ngày Chuyển đổi số quốc gia;

5. Các Văn bản do Bộ Y tế ban hành

- Thông tư số 53/2014/TT-BYT ngày 29/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định điều kiện hoạt động y tế trên môi trường mạng;

- Quyết định số 5227/2015/TT-BYT ngày 07/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc hướng dẫn yêu cầu năng lực đối với cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin ngành y tế;

- Quyết định số 4210/QĐ-BYT ngày 20/9/2017 của Bộ Y tế về việc Quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra sử dụng trong quản lý, giám định và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế;

- Thông tư số 48/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định trích chuyển dữ liệu điện tử trong quản lý và thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế;

- Thông tư số 49/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ Y tế về việc Quy định về hoạt động y tế từ xa;

- Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;

- Quyết định số 5454/QĐ-BYT ngày 10/9/2018 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch triển khai thống kê y tế điện tử;

- Thông tư số 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định hồ sơ bệnh án điện tử;

- Quyết định 6085/QĐ-BYT ngày 30/12/2019 về việc ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Y tế phiên bản 2.0 năm 2019 nhằm tăng cường khả năng kết nối, liên thông, tích hợp, chia sẻ sử dụng lại thông tin, cơ sở hạ tầng thông tin đồng bộ; tăng cường chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính, triển khai thành công và có hiệu quả nhiều dịch vụ công trực tuyến;

- Quyết định số 4888/QĐ-BYT ngày 18/10/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt “Đề án Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin y tế thông minh giai đoạn 2019-2025”;

- Quyết định số 5349/QĐ-BYT ngày 12/11/2019 của Bộ Y tế phê duyệt kế hoạch triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử;
- Quyết định số 2153/QĐ-BYT ngày 25/05/2020 của Bộ Y tế ban hành quy chế xác lập, sử dụng và quản lý mã định danh y tế;
- Quyết định số 2628/QĐ-BYT - 22/06/2020 của Bộ Y tế về việc Phê duyệt Đề án "Khám, chữa bệnh từ xa" giai đoạn 2020-2025;
- Quyết định số 3532/QĐ-BYT ngày 12/08/2020 về việc quy định về xây dựng và triển khai hệ thống thông tin quản lý trạm y tế xã, phường, thị trấn;
- Quyết định số 5316/QĐ-BYT ngày 22/12/2020 của Bộ Y tế phê duyệt Chương trình chuyển đổi số y tế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 198/QĐ-BYT ngày 13/01/2021 về việc quy định danh mục chuẩn định dạng dữ liệu kết nối liên thông y tế cơ sở với nền tảng quản lý thông tin y tế cơ sở V20;
- Quyết định số 191/QĐ-CNTT ngày 28/10/2021 của Cục Trưởng Cục công nghệ thông tin Bộ Y tế ban hành Tài liệu hướng dẫn đánh giá chuyển đổi số y tế ở các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Thông tư số 27/2021/TT-BYT ngày 20/12/2021 của Bộ Y tế về quy định kê đơn thuốc bằng hình thức điện tử;
- Quyết định số 597/QĐ-BYT ngày 10/03/2022 của Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của Bộ Y tế năm 2022;
- Quyết định số 808/QĐ-BYT ngày 01/04/2022 của Bộ Y tế ban hành tài liệu hướng dẫn kết nối với hệ thống thông tin quốc gia về quản lý kê đơn thuốc và bán thuốc theo đơn;
- Quyết định số 828/QĐ-BYT ngày 04/04/2022 của Bộ Y tế phê duyệt Đề án xây dựng Nền tảng quản lý, điều hành hệ thống y tế;
- Thông tư số 04/2022/TT-BYT ngày 12/07/2022 của Bộ Y tế về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29 tháng 12 năm 2017 và Thông tư số 18/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2017/TT-BYT quy định về đơn thuốc và kê đơn thuốc hóa dược, sinh phẩm trong điều trị ngoại trú và Thông tư số 27/2021/TT-BYT ngày 20 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định kê đơn thuốc bằng hình thức điện tử;
- Quyết định số 2955/QĐ-BYT ngày 28/10/2022 của Bộ Y tế phê duyệt Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 3074/QĐ-BYT ngày 11/11/2022 của Bộ Y tế về việc quy định nhóm thông tin cơ bản về y tế thuộc cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm;
- Quyết định số 130/QĐ-BYT ngày 18/01/2023 của Bộ Y tế về quy định chuẩn và định dạng dữ liệu đầu ra phục vụ quản lý, giám định, thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh và giải quyết các chế độ liên quan;

6. Các Văn bản do UBND tỉnh ban hành

- Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 22/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Phê duyệt khung Đề án “An Giang điện tử” giai đoạn 2019 – 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 3126/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh An Giang Ban hành Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh An Giang, phiên bản 2.0;

- Quyết định số 3721/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc phê duyệt Kế hoạch Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng năm 2021 và giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh An Giang;

- Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/09/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về Chuyển đổi số tỉnh An Giang giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 3310/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về phê duyệt Kế hoạch phát triển Chính quyền số và đảm bảo An toàn thông tin mạng tỉnh An Giang năm 2022;

- Quyết định số 825/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang Ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ về Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022;

- Quyết định số 88/QĐ-BCĐCĐS ngày 09/6/2022 của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh An Giang Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ban chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2022;

- Quyết định số 27/QĐ-UBQGČĐS ngày 15/6/2022 của Chủ tịch Ủy ban quốc gia về Chuyển đổi số Ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022;

- Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 03/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ Chuyển đổi số của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn tỉnh An Giang;

- Kế hoạch số 902/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2023;

7. Các Văn bản do Sở Y tế ban hành

- Kế hoạch số 2412/KH-SYT ngày 27/7/2022 của Sở Y tế về việc Ban hành kế hoạch triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số của Sở Y tế năm 2022;

- Kế hoạch số 05/KH-SYT ngày 01/2/2023 của Sở Y tế về việc Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2023;

- Quyết định số 105/QĐ-SYT ngày 17/02/2023 của Sở Y tế về việc Thành lập Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo triển khai Chương trình chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số Ngành Y tế tỉnh An Giang;

- Quyết định số 106/QĐ-SYT ngày 17/02/2023 của Sở Y tế về việc Ban hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo triển khai Chương trình chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số ngành Y tế tỉnh An Giang;

- Kế hoạch số 34/KH-SYT ngày 17/3/2023 của Sở Y tế về việc Ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030 theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ trong ngành Y tế tỉnh An Giang năm 2023;

II. MỤC TIÊU

1. Chủ đề chuyển đổi số năm 2023:

“Dữ liệu số, tạo lập và khai thác dữ liệu để tạo ra giá trị mới”

2. Mục tiêu tổng quát

- Ứng dụng công nghệ số trong hầu hết các hoạt động, dịch vụ của ngành y tế, hình thành nền y tế thông minh với ba nội dung chính là: Phòng bệnh thông minh, khám chữa bệnh thông minh và quản trị y tế thông minh.

- Công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của ngành y tế trên cơ sở dữ liệu thời gian thực để xử lý khối lượng công việc. Tập trung thực hiện Chuyển đổi số y tế thành công trên địa bàn tỉnh An Giang, góp phần thực hiện mục tiêu cải cách hành chính hỗ trợ người dân dễ dàng tiếp cận thông tin y tế, sử dụng các dịch vụ y tế mọi lúc, mọi nơi dựa trên nhiều phương tiện khác nhau, phù hợp với nhu cầu, có hiệu quả cao và được bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe liên tục, suốt đời.

3. Mục tiêu năm 2023:

Căn cứ mục tiêu trong Chương trình Chuyển đổi số tỉnh An Giang và mục tiêu phát triển Chuyển đổi số của ngành, Sở Y tế xác lập mục tiêu cụ thể phải đạt trong năm 2023 như sau:

2.1. Về chính quyền số:

- 100% dịch vụ công (đủ điều kiện) cung cấp trực tuyến toàn trình.
- 60% dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực y tế thực hiện ở mức độ 4.
- 100% văn bản trao đổi giữa các đơn vị y tế sự nghiệp công lập (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.
- 100% công tác báo cáo thống kê y tế tổng hợp được thực hiện qua phần mềm Thống kê y tế của Bộ Y tế ban hành.
- 100% cơ sở khám chữa bệnh công lập triển khai tích hợp chữ ký số, chữ ký điện tử thực hiện cấp giấy chứng từ liên thông Cổng dịch công quốc gia.
- 100% đơn vị y tế trực thuộc tham gia triển khai cơ sở dữ liệu dùng chung ngành y tế.

2.2. Về kinh tế số, xã hội số

- Có ít nhất 01 cơ sở y tế hạng 3 trở lên đạt Bệnh án điện tử.
- 100% bệnh viện sử dụng hóa đơn điện tử;
- 80% cơ sở khám, chữa bệnh triển khai đăng ký khám, chữa bệnh trực tuyến.
- 50% các cơ sở y tế triển khai thanh toán điện tử không dùng tiền mặt;
- 50% các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh triển khai tư vấn khám, chữa bệnh từ xa;

2.3. Về dữ liệu số

- 100% các cơ sở khám, chữa bệnh có ký hợp đồng với bảo hiểm y tế phải cập nhật dữ liệu nhóm thông tin cơ bản về y tế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về bảo hiểm theo quy định;
- 80% các cơ sở khám, chữa bệnh phải triển khai giải pháp truyền tải dữ liệu hồ sơ sức khỏe, dữ liệu khám chữa bệnh của người dân tới các kho dữ liệu của Sở Y tế, Bộ Y tế khi có yêu cầu.

2.4. Về nhân lực số

- 100% các bệnh viện hình thành hệ thống tổ chức chuyên trách CNTT: có phân công cán bộ chuyên trách CNTT; thành lập phòng hoặc tổ CNTT.
- 100% cán bộ, công chức, viên chức chuyên trách CNTT trong các đơn vị y tế được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

3. Mục tiêu định hướng đến năm 2030

- 100% dịch vụ công trực tuyến lĩnh vực y tế được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động;
- 100% hồ sơ công việc tại Sở Y tế; 90% hồ sơ công việc của phòng y tế huyện được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);
- 100% các hệ thống thông tin y tế có yêu cầu chia sẻ, kết nối thông tin được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu y tế; thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại cơ sở dữ liệu y tế.
- 100% người dân được sử dụng dịch vụ khám, chữa bệnh thông minh.
- 100% người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử và sử dụng thường xuyên.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Chuyển đổi nhận thức số

- Xác định chuyển đổi số là quá trình chuyển đổi cả về tư duy, nhận thức và hành động; đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, quản trị, điều hành của từng đơn vị y tế; đổi mới hoạt động khám, chữa

bệnh, phương thức sống, làm việc của nhân viên y tế nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Chuyển đổi số phải lấy người dân làm trung tâm, chủ thể, làm mục tiêu, động lực, là nguồn lực cho chuyển đổi số, nhằm cung cấp dịch vụ chất lượng hơn, phục vụ tốt hơn cho người dân, bảo đảm người dân được thụ hưởng thực chất, hiệu quả và hướng tới việc hình thành công dân số, xã hội số.

- Tổ chức các hội nghị chuyên đề về chuyển đổi số ngành y tế, hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia hằng năm (ngày 10/10);

- Cán bộ, công chức, viên chức người lao động tham gia và phổ biến kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo.

2. Hoàn thiện thể chế số

- Triển khai cơ chế tài chính, cơ chế thuê dịch vụ cho các dịch vụ y tế số và định mức chi trả cho các dịch vụ công nghệ thông tin (CNTT) trong các cơ sở khám, chữa bệnh, tính giá dịch vụ CNTT trong giá dịch vụ y tế khi có hướng dẫn của các Bộ, ban ngành Trung ương.

- Thường xuyên tổ chức rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực CNTT y tế theo quy định của các văn bản luật mới ban hành.

- Căn cứ các văn bản quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế, thực hiện xây dựng hướng dẫn cụ thể các quy định để tạo điều kiện cho khám chữa bệnh từ xa và đơn thuốc điện tử cho người dân, nhằm bảo đảm người dân có thể tiếp xúc bác sĩ nhanh, hiệu quả, giảm chi phí và thời gian vận chuyển bệnh nhân.

- Thực hiện đúng quy định pháp luật về quản lý, thu thập và sử dụng cơ sở dữ liệu y tế.

- Triển khai các hướng dẫn, quy định về xác thực điện tử trong ngành y tế.

3. Phát triển chính quyền điện tử, chính phủ số

- Thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ.

- Tăng cường áp dụng các hệ thống thông tin quốc gia về y tế bao gồm: hệ thống thông tin thống kê y tế, nhân lực y tế, tài chính y tế, khám chữa bệnh, y dược học cổ truyền, y tế dự phòng, môi trường y tế, HIV/AIDS, an toàn thực phẩm, dược phẩm, trang thiết bị và công trình y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe bà mẹ - trẻ em, khoa học công nghệ trong y học,...

- Tham gia vận hành, triển khai thử nghiệm “Trung tâm giám sát, điều hành thông minh Y tế” (IOC) đồng thời kết nối với IOC cấp tỉnh, cấp huyện phục vụ công tác theo dõi, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo tỉnh, làm cơ sở mở rộng đến tất cả địa phương.

- Thực hiện chiến lược chuyển đổi số "4 không 1 có" là làm việc không giấy tờ, hội họp không tập trung nhiều, dịch vụ công không gặp mặt; thanh toán không tiền mặt và dữ liệu có số hóa.

4. Phát triển nền tảng số trong y tế

- Tập trung phát triển và sử dụng 04 nền tảng số y tế được Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 2955/QĐ-BYT ngày 28/10/2022 phê duyệt Kế hoạch thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số y tế thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, cụ thể:

- + Nền tảng Hồ sơ sức khỏe điện tử;
- + Nền tảng Quản lý tiêm chủng;
- + Nền tảng Hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa;
- + Nền tảng Trạm y tế xã;

5. Phát triển hạ tầng số y tế

- Xây dựng và tạo lập kho dữ liệu số ngành Y tế tỉnh An Giang.

- Triển khai hệ thống chữ ký số, chữ ký điện tử tại cơ quan Sở Y tế và các cơ sở y tế.

- Phát triển, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật tại các cơ sở khám, chữa bệnh. Trang bị đủ máy tính để bàn và các thiết bị CNTT cần thiết phục vụ cho các hoạt động chuyên môn và công tác quản lý điều hành, đặc biệt là tuyến y tế cơ sở.

- Hoàn thiện hệ thống kết nối trực tuyến và vận hành thường xuyên phục vụ hiệu quả trong công tác hội họp, tập huấn, kết nối với các bệnh viện lớn của vùng, cả nước để nâng cao năng lực điều trị, chất lượng khám, chữa bệnh.

- Khi đầu tư, mua sắm thiết bị, phần mềm, triển khai các dự án, thuê dịch vụ CNTT phải lựa chọn giải pháp bảo đảm bắt buộc có hỗ trợ đồng thời cả công nghệ IPv4³ và IPv6⁴; Đối với các hạng mục, dự án, hệ thống đang triển khai theo hình thức thuê dịch vụ CNTT thì khi gia hạn mới phải bắt buộc bổ sung giải pháp có hỗ trợ đồng thời cả công nghệ IPv4 và IPv6 (nếu trước đó chưa có).

6. Phát triển dữ liệu số y tế

- Tham gia xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành Y tế, triển khai Trung tâm điều hành Y tế thông minh (IOC Y tế) cung cấp số liệu phục vụ cho công tác quản lý, hoạch định chính sách của ngành y tế, liên thông dữ liệu về hệ thống IOC từ cấp huyện, thị, thành phố đến cấp tỉnh. Bảo đảm phương châm dữ liệu phải “đúng, đủ, sạch, sống”, an toàn thông tin;

- Các cơ sở khám, chữa bệnh tổ chức triển khai số hóa dữ liệu y tế (bệnh án điện tử, hình ảnh số y khoa, xét nghiệm, ...) và cung cấp dữ liệu khám chữa bệnh cho các nền tảng số y tế. Đảm bảo kết nối, nền tảng kỹ thuật, liên thông, chia sẻ dữ liệu theo quy định;

³ IPv4 (*Internet Protocol version 4*): giao thức internet phiên bản 4, là phiên bản thứ tư trong quá trình phát triển của các giao thức Internet (IP). Đây là phiên bản đầu tiên của IP được sử dụng rộng rãi.

⁴ IPv6 (*viết tắt Internet Protocol version 6*), là "Giao thức liên mạng thế hệ 6", một phiên bản của giao thức liên mạng nhằm mục đích nâng cấp giao thức liên mạng phiên bản 4 hiện đang truyền dẫn cho hầu hết lưu lượng truy cập Internet nhưng đã hết địa chỉ.

- Dữ liệu được ký số có giá trị lưu hành trên môi trường mạng và người ký sẽ chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin đã xác nhận bằng chữ ký số;
- Xây dựng hệ thống hỗ trợ ra quyết định y học lâm sàng.

7. Phát triển nguồn nhân lực số y tế

- Hình thành các bộ phận chuyên trách về CNTT hoặc cán bộ có chuyên môn về CNTT tại các cơ quan đơn vị thuộc ngành y tế.
- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức, người lao động của ngành y tế sử dụng thành thạo các ứng dụng phần mềm trong công việc; Nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT, bảo đảm an toàn, bảo mật trong quá trình vận hành, khai thác hạ tầng, ứng dụng trong công việc của cán bộ, công chức ngành y tế trong việc xử lý các công việc hằng ngày.
- Nghiên cứu, xây dựng cơ chế, chính sách cho cán bộ làm CNTT y tế, thu hút nhân sự bảo đảm nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ vận hành, khai thác, khai phá dữ liệu lớn ứng dụng trong y tế, tránh tình trạng chảy máu chất xám.

8. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng

- Quán triệt hai nguyên tắc bảo đảm an toàn thông tin mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn thông tin mạng chưa đưa vào sử dụng và hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức đào tạo hoặc cử nhân sự chuyên trách/phụ trách về an toàn thông tin/công nghệ thông tin tham gia các khóa đào tạo về quản lý, kỹ thuật về an toàn thông tin.

9. Phát triển kinh tế số trong y tế

- Phát triển kinh tế số trong y tế với trọng tâm là thúc đẩy các cơ sở khám chữa bệnh trong ngành y tế tăng cường ứng dụng chuyển đổi số trong công tác quản trị cũng như cung cấp dịch vụ y tế, tăng cường trải nghiệm, nâng cao tiện ích cho người dân, doanh nghiệp và cán bộ y tế, cụ thể là các cơ sở khám chữa bệnh đẩy mạnh tiến trình tiến tới bệnh viện thông minh, đẩy mạnh việc cung cấp các dịch vụ khám chữa bệnh, chăm sóc bệnh nhân (kể cả khi ra viện) trên nền tảng số:

+ Triển khai hệ thống phần mềm HIS (Hệ thống quản lý bệnh viện), LIS (Hệ thống thông tin quản lý phòng xét nghiệm), RIS/PACS (Hệ thống lưu trữ và truyền hình ảnh trong y khoa), EMR (Bệnh án điện tử) tuân thủ các tiêu chuẩn trong nước và quốc tế bảo đảm khả năng kết nối liên thông, chia sẻ, tích hợp dữ liệu, đồng thời bảo đảm khả năng kết nối liên thông với tất cả các trang thiết bị hiện có trong cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (máy xét nghiệm, máy chẩn đoán hình ảnh, các màn hình tương tác, các thiết bị cầm tay cá nhân...) trên mạng nhằm nâng cao khả năng tự động hóa;

+ Xây dựng “Bệnh viện thông minh”: Các cơ sở khám, chữa bệnh căn cứ Thông tư số 54/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế về việc ban hành

Bộ Tiêu chí ứng dụng công nghệ thông tin tại các cơ sở khám, chữa bệnh để xây dựng lộ trình đáp ứng “bệnh viện thông minh” (Mức 6 của Thông tư 54).

+ Triển khai hồ sơ bệnh án điện tử các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo lộ trình quy định tại Thông tư số 46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về hồ sơ bệnh án điện tử, tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí điện tử không dùng tiền mặt;

+ Triển khai Nền tảng Hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa;

+ Triển khai hệ thống quản lý đơn thuốc điện tử quốc gia tại tất cả các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập và tư nhân trên toàn tỉnh;

+ Phát triển ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong khám chữa bệnh;

10. Phát triển xã hội số

- Các cơ sở khám, chữa bệnh tổ chức triển khai đăng ký khám bệnh và thanh toán trực tuyến bằng nhiều hình thức: tổng đài, website, ứng dụng trên điện thoại thông minh.

- Áp dụng thanh toán không dùng tiền mặt theo hướng dẫn tại văn bản số 288/KH-UBND ngày 16/05/2022 của UBND tỉnh An Giang ban hành kế hoạch hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục và bệnh viện, cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Phát triển các ứng dụng cung cấp tri thức phòng bệnh, khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe người dân; các thông tin về cơ sở y tế, bác sĩ, dịch vụ y tế trên môi trường mạng.

- Triển khai Nền tảng Trạm Y tế xã, hồ sơ sức khỏe và tiêm chủng.

11. Hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, giao lưu học hỏi kinh nghiệm, mô hình triển khai y tế thông minh tại các tỉnh, thành trên cả nước.

- Tham gia mạng lưới nhân lực thực hiện chuyển đổi số y tế thống nhất từ cấp trung ương đến cơ sở.

12. Danh mục cụ thể nhiệm vụ trọng tâm chuyển đổi số năm 2023

(Phụ lục 2 danh mục nhiệm vụ kèm theo)

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước bao gồm chi thường xuyên, chi sự nghiệp và chi đầu tư phát triển của Sở Y tế;

- Kinh phí tự cân đối và huy động hợp pháp khác của các đơn vị sự nghiệp y tế;

- Kinh phí từ các dự án, thực hiện theo hình thức hợp tác công tư, tài trợ, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể;

- Nguồn xã hội hóa;

- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Ngành Y tế tỉnh An Giang đã thành lập Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban chỉ đạo triển khai Chương trình chuyển đổi số, phát triển Chính quyền số do Giám đốc làm Trưởng ban, Phó Giám đốc Sở phụ trách CNTT cùng Chánh Văn phòng Sở làm Phó Trưởng ban, các đồng chí lãnh đạo các đơn vị y tế trực thuộc làm thành viên Ban chỉ đạo.

1. Văn phòng Sở Y tế

- Phối hợp với Tổ giúp việc Ban chỉ đạo chuyển đổi số Y tế tổng hợp, xây dựng, thực hiện kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và ứng dụng CNTT hàng năm;
- Làm đầu mối tổ chức đánh giá thực hiện chuyển đổi số hàng năm tại các đơn vị trong ngành y tế;
- Chủ trì xây dựng, triển khai các nhiệm vụ về hiện đại hóa hành chính và quản trị y tế thông minh tại Sở Y tế.

2. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Chủ trì, phối hợp xây dựng các chính sách, cơ chế tài chính cho ứng dụng, phát triển CNTT y tế;
- Phối hợp triển khai thống kê y tế điện tử trong các lĩnh vực đang quản lý. Sử dụng cơ sở dữ liệu y tế để kết xuất số liệu phục vụ cho công tác kế hoạch, quản lý ngành Y tế;
- Tham mưu, đề xuất với Giám đốc Sở về phân bổ nguồn vốn bảo đảm kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

3. Phòng Nghiệp vụ Y

- Chủ trì, phối hợp chỉ đạo các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế;
- Chủ trì hoàn chỉnh các quy định về hồ sơ bệnh án điện tử, đơn thuốc điện tử, quy trình khám, chữa bệnh từ xa.

4. Phòng Nghiệp vụ Dược

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế Dược phẩm, Mỹ phẩm.

5. Thanh tra Sở Y tế

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực phụ trách theo thẩm quyền.

6. Chi cục Dân số - Kế hoạch hoá gia đình

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

7. Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực An toàn vệ sinh thực phẩm.

8. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực: Y tế dự phòng; môi trường y tế; phòng chống HIV-AIDS; truyền thông y tế.

9. Phòng Y tế huyện, thị, thành phố

- Căn cứ các nhiệm vụ của các đơn vị y tế được phân công, tham mưu UBND huyện, thị, thành phố phối hợp tổ chức triển khai và hỗ trợ kịp thời các cơ sở y tế trong địa bàn;

- Rà soát các văn bản pháp luật còn hiệu lực để tiến hành kiểm tra, giám sát các nghĩa vụ của các cơ sở y tế bắt buộc phải thực hiện (kết nối dữ liệu đơn thuốc điện tử, dược quốc gia, bảo hiểm y tế,...).

10. Các đơn vị trực thuộc Sở Y tế

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được phân công, chủ động đánh giá tình hình ứng dụng CNTT và khẩn trương xây dựng chương trình chuyển đổi số cho phù hợp với sự phát triển của đơn vị và nội dung trong Kế hoạch này. Các đề xuất chuyển đổi số hàng năm gửi về Sở Y tế để tổng hợp và bổ sung vào kế hoạch của năm tiếp theo;

- Định kỳ 6 tháng, hàng năm hoặc đột xuất báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số;

- Tăng cường truyền thông về lợi ích của chuyển đổi số y tế để các cơ quan, đơn vị, người dân, doanh nghiệp hiểu rõ về lợi ích và hiệu quả mang lại.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số, phát triển chính quyền số và Ứng dụng công nghệ thông tin ngành Y tế tỉnh An Giang năm 2023, định hướng đến năm 2030./.

Nơi nhận:

- Cục CNTT Bộ Y tế (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Ban Giám Đốc SYT;
- Các phòng thuộc SYT;
- Các đơn vị y tế trực thuộc;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Trần Quang Hiền